

đình của công ty Điện tử, nơi sở Mật vụ đặt tổng hành doanh, ở đại lộ Nguyễn Huệ, xuyên qua đường Tự do đến đường Hồ huấn Nghiệp.

Tới một bức tường thép khác, ông Hoàng rút trong túi ra một cái hộp sơn đen, trông như hộp thuốc lá. Đây là một cái máy truyền tin tí hon một số người có xe hơi ở Hoa kỳ dùng để mở, đóng cửa ga-ra. Cửa này không thể mở bằng tay, máy truyền tin sẽ phát ra một tín hiệu đặc biệt làm cho bộ phận điện tử trong cửa mở khóa tự động và mở cửa ra.

Ông Hoàng bấm một cái nút màu đỏ nhỏ xíu trên máy, tấm thép không lồ dạt ra một bên. Hai người đặt chân lên cầu thang, bên trên là một căn nhà lớn, đóng im ỉm ngày đêm.

Lên hết cầu thang, hai người bước vào một gian phòng rộng, ba chiếc xe hơi sơn đen choán gần hết. Những xe hơi này là của ông Hoàng. Trừ cái DS.19 còn mới, hai cái kia đã cũ rích, thân xe đầy bụi dờng như cả năm không ai lau, cửa xe méo mó và tróc sơn từng mảng lớn để lộ lớp sắt rỉ sét bần thiu.

Những cái xe này đem cho chẳng ai thèm lấy, vì dẫu dấp dã cũ kỹ, hình thù lại xấu xa. Tuy nhiên, đó là loại xe đắt tiền, đầy đủ tiện nghi, chạy nhanh như gió, có thể liệt vào danh sách xe hơi cũ khôi trên thế giới. Vô xe được chế bằng thép riêng, dạn trung liên bản không thùng, kính xe gồm năm lớp chồng lên nhau đủ sức cản lẫn đạn. Một trái mìn cực mạnh nổ tung dưới gầm có thể lật tung chiếc cam nhông khổng lồ, vẫn không làm ông Hoàng ngồi trong xe cổ xưa bị thương.

Số xe hơi hoàn toàn tự động, tốc lực tối đa trên 250 cây số một giờ, ra đường trường không thua xe Mercedes 300 SL của Đức. Vì sự thật động cơ của nó là của chiếc 300 SL, thứ xe đua chạy nhanh nhất nhì thế giới, và động cơ này còn mới toanh. Trước mặt tài xế có 4 tấm gương khác nhau: mỗi về một cái để nhìn hai bên, và trong xe hai cái, dùng để nhìn phía sau.

Đặc điểm của 4 tấm kính chiếu hậu này là nó được nối liền với một bộ óc điện tử kỳ dị do hãng I B M. chế tạo: xe hơi nào theo sau, bộ điều khiển khả năng — nghĩa là luôn bám sát, không chịu vượt, chạy bằng tốc độ xe ông Hoàng — bộ óc điện tử liền báo động cho tài xế bằng một hồi chuông leng keng. Muốn « chơi xỏ », tài xế chỉ cần vẩy nút ở táp lô, một làn sương mù đặc biệt được phun ra, trong vòng 30 giây đồng hồ xe hơi chạy sau sẽ quáng mắt, chẳng thấy gì nữa.

Đề phòng tai nạn, các bộ phận trong xe đều bọc bằng cao su dày, ghế ngồi có thắt lưng, và trong thùng xe có một cái chân vịt, nếu xe tuột xuống sông, chân vịt sẽ biến xe thành tàu thủy không chìm. Ở băng sau nơi ông Hoàng ngồi, được gắn một máy điện thoại VHF và một máy viên ky. Ngoài ra, còn một cái bàn nhỏ bằng sắt, khi không dùng có thể xếp lại, để ông Hoàng nghiên cứu hồ sơ. Tủ đựng hồ sơ đặt ở dưới chân, phải dùng bom 50 kí mới phá vỡ, nhưng một hóa chất riêng đã đốt giấy tờ ra than trong chớp mắt.

Tài xế lộ đầu ra cửa xe chào. Tài xế này không phải là nhân viên thường.

Đó là Lê Diệp, nhân viên cao cấp của Sở, sau

Triệu Dung và Văn Bình. Văn Bình trèo lên ngồi cạnh ông Hoàng. Một gã vệ sĩ không mở cửa ga ra. Lê Diệp cho xe từ từ chạy ra đường Hồ Huân Nghiệp. Mặc dầu lực lượng an ninh trong thành phố rất hùng hậu, ông Hoàng ít khi ra đường một mình. Từ ít lâu nay, dịch đã tung một số điệp viên ưu tú vào thủ đô, với nhiệm vụ quyết tử ám sát ông tổng giám đốc Mật vụ cho bằng được.

Đường Tự do rực rỡ ánh sáng nê ông. Ông Hoàng vẫn băng khuông với điệu xỉ gà bất hủ. Ông không có thời giờ ngắm trai thanh gái lịch khoác tay nhau bên đường. Ông đang bận nghĩ đến Lê Tùng.

Lê Tùng, người điệp viên của Sở, phụ trách một tổ chức tình báo quan trọng do ông Hoàng thành lập tại phía bắc vĩ tuyến 17.



Lê Tùng nán lại một phút nữa trước quán bán hoa đường Nguyễn Huệ. Không hiểu sao mắt chàng đề ý tới một dây cu-ron hoa tươi, màu đỏ của hoa lê đơn nổi bật trên màu xanh của lá, đặt ngay ngắn trên vỉa hè. Vòng hoa nào cũng đeo một cái băng màu tím trên cổ hàng chữ:

Thành kính phân ưu.

Thành kính phân ưu! Chết là hết, người chết nằm trong quan tài không thể nghe được tiếng khóc chân thật và giả dối của thân nhân, tiếng cầu nguyện và chửi thề của bè bạn. Người chết không thể nhìn thấy những đóa hoa đẹp, và người được mùi thơm ngào ngạt của hoa cho nên Lê Tùng không bao giờ phúng điếu bằng cu-ron.

Đột nhiên, nhìn các vòng hoa mang chữ «thành

kính phân ưu», chàng liên tưởng đến cuộc sống ba chìm bảy nổi của nghề gián điệp. Làm gián điệp chết là thường, nhưng được chết còn sướng hơn còn sống mà chịu nhục. Sướng hơn còn sống mà bị đồng nghiệp, gia đình, bằng hữu, dư luận khinh rẻ, phỉ nhổ và gạt ra ngoài lề xã hội.

Chàng bỗng nhớ đến thương gia người Thụy điển giả vờ thân Đức quốc xã để hoạt động tình báo cho đồng minh Anh-Mỹ. Được nhà chức trách phát xít tin cậy, y tự do du lịch khắp nước Đức trong trận đại chiến thứ hai, và báo tin cho quân đồng minh thả bom xuống các cơ sở lọc dầu của phe quốc xã. Nhờ sự hy sinh này, đồng minh đã phá hủy được phần lớn kỹ nghệ cung cấp nhiên liệu của địch, làm chiến tranh được rút ngắn.

Song thương gia Thụy điển đã mua sự hy sinh bằng giá rất đắt. Trong nhiều năm, y ca tụng Hít le, đả kích thể giới tự do, khiến bạn bè rẻ rúng y, xa lánh y, coi y như kẻ phong cùi. Thậm chí người yêu của y cũng không nghĩ tới y nữa. Chiến tranh chấm dứt, y thành công về vang, khi ấy dư luận mới biết.

Lê Tùng thở dài.

Chàng nhìn chung quanh một lần nữa. Bỗng người khả nghi hồi nãy đã biến dấu mất, tuy nhiên theo linh giác và kinh nghiệm nghề nghiệp chàng biết hẳn còn lảng vảng đâu đây, có lẽ cũng giả vờ mua hoa như chàng.

Đang còn nhiều thời giờ, chàng không cần vội vã. Chàng bật lửa châm thuốc, rồi vượt qua đường, đi ngược về phía tòa Đô chính.

Mục đích của chàng là chọn những con đường

tương đối vắng vẻ giữa trung tâm thành phố để
để kiểm soát phía sau. Dầu sao chàng hoạt động
trên đất nhà, có nhiều điều kiện hơn nhân viên của
dịch. Chàng vòng Lê thánh Tôn ra Pasteur, đi
dọc bên hông dinh Gia long, rồi quẹo sang bên
phải, qua bộ Quốc phòng và bộ Kinh tế. Nghĩa là
những con đường vắng vẻ, ít người qua lại, và
được canh gác nghiêm mật.

Đến ngã tư Tự do, Lê Tùng gặp một người
dẫn ông đứng cạnh cột điện chằm xi gà. Chàng
dừng lại xin lửa, mặc dầu trong túi còn bao quẹt
dây áp mới mua. Thừa cơ xin lửa, chàng liếc nhìn
phía sau. Quả chàng đoán đúng.

Gã đàn ông quen thuộc đang lẻo đẻo theo
chàng. Thấy chàng đứng lại, hẳn định đứng lại
theo, song không dám vì đang đi qua bộ Quốc
phòng. Qua trụ sở Hiến binh, hẳn cũng không dám
dừng lại.

Còn 5 thước nữa, hẳn đứng Lê Tùng.

Lê Tùng đi ngược lại. Gã theo chàng lưỡng
cuống trong một giây đồng hồ, rồi giả vờ cúi
xuống buộc lại giày giày. Đáng thương cho hẳn,
giày của hẳn thuộc loại giày ban, không có giày.

Hẳn loay hoay chưa biết làm gì thì Lê Tùng đã
tiến lại, chia tay bắt giọng thân mật :

— Chào anh.

Hẳn rút rè đưa tay ra, lí nhí :

— Không dám.

Lê Tùng cười khẩy :

— Tôi trông anh quen quá.

Hẳn đáp :

— Anh cũng vậy. Dường như tôi gặp anh tuần

trước ở Vũng Tàu.

— Thế à ?

— Chúng mình tâm chung với nhau ở Bãi Sau
ấy mà !

Lê Tùng vỗ trán :

— Ừ nhỉ, tôi đang trí ghê.

Hai người đi song song bên nhau ra đường Tự
do. Gã đàn ông lại đề nghị :

— Mời anh ăn với tôi một bữa cơm xoàng.

Lê Tùng nói :

— Cảm ơn anh. Tôi có cái hẹn.

— Cần không ?

— Cần lắm.

— Anh phải đi chưa ?

— Đi ngay bây giờ.

— Sao anh chưa gọi tắc xi ?

— Lâu ngày gặp anh, tôi muốn đi bộ nói
chuyện tâm sự với anh một vài phút. Anh bận
không ?

— Không.

Lê Tùng quẹo trái, từ từ bước qua cây xăng
của xưởng chữa xe Citroen. Khúc đường Lê thánh
Tôn này vắng tanh. Ra đến gần đường Hai Bà
Trung, chàng bỗng dừng lại, giọng đổi khác :

— À, quên chưa hỏi tên nhau. Tôi là Lê
Tùng, chắc anh đã biết. Còn anh...

— Tôi là Lê Hùng.

— Anh cùng họ với tôi. Thảo nào anh thích
chơi với tôi.

— ...

— Và thích đi theo sau tôi.

— ...

— Phiền anh về trình với thượng cấp của anh
là Lê Tùng không muốn ai đi theo. Thượng cấp

của anh là ai, tôi không cần biết, và không thèm biết.

— Tôi...

— Im miệng đi. Anh là nhân viên hạng bét. Muốn theo dõi một người giàu kinh nghiệm trong nghề như tôi, phải là những tay trung cấp. Còn anh, anh chỉ theo dõi được bọn tập sự mà thôi. Nghe chưa?

— Vâng.

Lê Tùng dẫn giọng:

— Lần này tha cho. Lần sau tôi sẽ đánh gãy xương hàm. Anh đừng quên tôi là đại diện như đạo.

— Vâng.

— Thôi, rút đi cho rảnh mắt.

Tầm tìm cười, Lê Tùng quay lại đường Tự do. Gã đàn ông lúi thủ ra đại lộ Hai bà Trưng. Lê Tùng vẩy xích lô máy, dẫn chạy về Trần Hưng Đạo. Nếu còn người theo sau, y sẽ tưởng chàng về nhà. Hoạt động đã nhiều, chàng không tin phía sau chỉ có một người đi theo. Trong trường hợp đặc biệt này, ít ra là hai người. Nếu chàng không làm, đang còn một người nữa. Chắc y là nhân viên cũ khỏi nên chàng chưa khám phá ra.

Nhưng chỉ 5 phút sau Lê Tùng đã tìm thấy. Xích lô máy chạy được một quãng đến bùng Bình chợ Bến thành, chàng liếc thấy phía sau một chiếc xe gắn máy Honda cỡ 90 phân khối, sơn đen. Loại xe gắn máy của Nhật này chạy nhanh không kém xe hơi, và trong thành phố đông đúc như Sài Gòn, nó còn chạy nhanh hơn xe hơi nữa.

Qua cây xăng gần nhà, chàng xuống xe. Giờ tay chào lão quản lý, chàng trèo thang gác lên

phòng. Chàng vặn đèn lên, mở cửa sổ, rồi đứng ở khung cửa mở rộng nhìn xuống đường. Theo nguyên tắc nghề nghiệp, kẻ đi theo phải đậu xe gần máy lại cách bin đình hai, ba chục thước, rồi nhìn lên lầu. Trong phòng có đèn sáng là chàng ở nhà. Chàng lại tỉ cửa sổ nhìn xuống cho kẻ đi theo thấy mặt.

Chàng lại không quên cởi sơ mi, mặc áo thun trắng, tỏ cho kẻ đi theo biết chàng sửa soạn đi ngủ. Rồi chàng tắt đèn lớn, vặn đèn đêm, mở tủ chọn một cái sơ mi sẫm và một đôi giày băng túp đế mỏng. Chàng liến nhanh về cuối hành lang; tuột xuống cầu thang xoắn ốc xi măng, dành cho nhân viên của bin đình và cho trường hợp cấp cứu.

Bên dưới là một cái sân rộng. Lê Tùng không xuống sân. Được nửa cầu thang, chàng co chân nhảy lên bao lơn của ngôi nhà kế cận, chuyển ống máng lên mái, rồi lần xuống một ngõ tối hun hút.

10 phút sau, chàng ra đến đường Cô Giang. Biết chắc là không bị theo nữa, chàng gọi tắc xi lên đường Hàm Nghi. Chàng vào tiệm ăn Động Phát, kêu một bữa cơm thịnh soạn. Trong khi đợi phở ky bụng thức ăn tới, chàng gọi điện thoại.

Số điện thoại này chàng khắc sâu trong óc từ nhiều tháng nay. Từ nhiều tháng nay, chàng mong chờ cái phút thần tiên được quay 5 con số quen thuộc và thân ái.

Vốn bình tĩnh, Lê Tùng vẫn không ngăn được xúc động. Ngón tay chàng run lên nhẹ.

Đầu giây, máy điện thoại được nhắc lên, rồi có tiếng người. Một người đàn ông mà Lê Tùng quen giọng, quen mặt, quen tên:

— Ai đó ?
— Mạnh dầy. Có phải Cường không ?
— Cường vừa đi khỏi chừng nửa giờ. Chỉ có Hoan ở nhà. Anh cần dặn Cường gì không ?
— Không có gì quan trọng cả. Phiền anh nói với Cường là có 2 cuốn sách của tôi để quên tuần trước.

— Máy cuốn ?

— 2.

— Được. Tôi sẽ nói ngay với Cường.

Điện thoại ngưng bật. 2 cuốn sách mà chàng vừa nhắc tới trong cuộc nói chuyện là mật ngữ : nghĩa là trong vòng 1 giờ đồng hồ nữa, chàng sẽ đến chỗ hẹn.

Và người vừa nói với chàng là Văn Bình, tức Z-28 của sở Mật vụ.

Người mà Lê Tùng đã gây sự nhiều lần, và lần sau cùng trước ngày chàng bị đuổi khỏi Sở và sa vào vòng tù tội, đã đánh chàng ngã trong văn phòng. Chàng còn nhớ câu nói hăm dọa của chàng :

— Văn Bình, tôi với anh là kẻ thù không đội trời chung. Thế nào tôi cũng giết anh, và sẽ ném xác anh xuống sông Sài gòn. Nếu không, tôi sẽ không còn mặt mũi nào sống trên cõi đất này nữa.

Và Văn Bình đáp lại :

— Nề cô Huệ Lan tôi nương tay. Lần sau, tôi sẽ không khoan hồng nữa.

Tất cả những sự ghét bỏ, xích mích và sa dọa ấy chỉ là một màn kịch to lớn mà ông Hoàng là giám đốc sản xuất, Văn Bình là nhà dàn cảnh, và Lê Tùng là diễn viên thượng hạng. Bất giác, Lê Tùng nghĩ đến Huệ Lan :

— Tội nghiệp, nàng chẳng biết gì hết.

Bên ngoài, trời lát phất mưa.



VI

Bờ sông Dịch thủy

Lê Tùng vẫn có thói quen đi dưới trời mưa để nghĩ ngợi. Những giọt mưa lẩn tẩn bay vào mặt chàng. Chàng nghe rõ tiếng giầy nện trên vỉa đường Hàm nghi mặc dầu chung quanh ồn ào, náo nhiệt, xe hơi nối đuôi thành đoàn dài.

Bước qua đường, Lê Tùng khựng lại một phút. Ngôi nhà cũ kỹ ở bên tay phải đã kéo cửa sắt kín mít. Mấy tháng trước, chàng đã vào trong nhà vợ chồng người Tàu này, uy hiếp lấy tiền, lên đường Hai bà Trưng nương hết trong sông sộc đĩa. Đề rồi chàng bị bắt, tên tuổi và hình ảnh được trưng lên trang nhất báo chí Sài gòn.

Rồi chàng ra tòa. Rồi vào khám Chí hòa. Mọi chuyện xảy ra như cơn ác mộng.

Giờ đây, cơn ác mộng đã hết.

Lê Tùng trèo lên xích lô máy. Xe chạy lên đường Pasteur, vòng sang đại lộ Lê lợi. Chàng xuống xích lô máy, gọi tắc xi, dặn lái vào Chợ lớn. Chàng xuống xe lần nữa. Lần này, chàng biết chắc không bị ai theo. Ông Hoàng đã dặn chàng cẩn thận : «trước khi gặp tôi, anh phải bỏ trí chu đáo, không được để ai theo, dầu kẻ theo anh là nhân viên của tôi. Vì kế hoạch này được giữ bí mật triệt để.»

Chàng gọi một tắc xi khác, trở về Sài gòn.

Nơi gặp là một tòa biệt thự tối om gần đường Lê văn Duyệt. Trả tiền xe, chàng bước vào rạp chiếu bóng Nam quang, giả vờ ngắm tấm bảng